

Số: 2590/KH-UBND

Tân Phong, ngày 24 tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kết luận số 90-KL/TU, ngày 03/3/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 20/5/2021 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030

Căn cứ Kết luận số 90-KL/TU, ngày 03/3/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lai Châu về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU, ngày 20/5/2021 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 2286/KH-UBND ngày 31/3/2026 của UBND tỉnh Lai Châu Thực hiện Kết luận số 90-KL/TU, ngày 03/3/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU, ngày 20/5/2021 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 92-KH/ĐU, ngày 05/6/2026 của Đảng ủy phường Tân Phong về thực hiện Kết luận số 90-KL/TU, ngày 03/3/2026 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU của Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

UBND phường Tân Phong ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Quán triệt, cụ thể hóa, triển khai nghiêm túc, đồng bộ và thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kết luận số 90-KL/TU, ngày 03/3/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Kế hoạch số 92-KH/ĐU, ngày 05/6/2026 của Đảng ủy phường Tân Phong; xác định nhiệm vụ cụ thể, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh trong giai đoạn 2026-2030.

2. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và tăng cường sự phối hợp của các cơ quan, đơn vị trong thực hiện công tác cải cách hành chính, góp phần cải thiện

môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, phấn đấu hoàn thành và vượt mức các mục tiêu chủ yếu đến năm 2030.

3. Việc lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện phải bám sát quan điểm chỉ đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh tại Kết luận số 90-KL/TU, của Đảng ủy phường tại Kế hoạch số 92-KH/ĐU, phù hợp với tình hình thực tiễn, chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị. Quá trình tổ chức thực hiện phải xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị; bảo đảm tính đồng bộ, hiệu quả, thiết thực, tránh hình thức.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 08-NQ/TU, ngày 20/5/2021 của Tỉnh ủy, bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng ủy, tạo cơ sở để triển khai đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh giai đoạn 2026-2030, góp phần xây dựng chính quyền số, nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; góp phần xây dựng phường Tân Phong phát triển bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể

(1) Hằng năm, tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp đạt trên 80%, đến năm 2030 đạt 100%.

(2) 100% thông tin, giấy tờ, tài liệu trong các thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh chỉ cung cấp một lần cho cơ quan hành chính nhà nước.

(3) Hằng năm, tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính trong toàn phường được giải quyết và trả kết quả đúng và trước hạn đạt từ 99% trở lên, đến năm 2030 đạt 100%; 100% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ có nội dung mật theo quy định).

(4) Hằng năm trên 80% thông tin, dữ liệu đã được số hóa trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công được khai thác, sử dụng lại.

(5) Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) của phường hằng năm xếp loại tốt.

III. NỘI DUNG TRIỂN KHAI

1. Tuyên truyền, quán triệt, cụ thể hóa Kết luận số 90-KL/TU, ngày 03/3/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; Kế hoạch số 92-KH/ĐU, ngày 05/6/2026 của Đảng ủy phường Tân Phong

- Tích cực thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính, chuyển đổi số trên

các phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử phường, page facebook của phường. Tham gia các cuộc thi tìm hiểu, thi viết về cải cách hành chính do Tỉnh tổ chức.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát; đảm bảo 100% các cơ quan hành chính được kiểm tra CCHC tối thiểu được 01 lần/giai đoạn.

- Hằng năm, cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng, tập huấn về CCHC, đạo đức công vụ, thủ tục hành chính, chuyển đổi số... do cấp trên tổ chức mở các lớp bồi dưỡng, tập huấn

2. Cải cách thể chế

- Rà soát, sửa đổi, bãi bỏ 100% văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành có nội dung chồng chéo, bất cập.

- Nghiên cứu rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh các chính sách thu hút đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, ưu tiên các lĩnh vực: nông nghiệp hàng hóa gắn với chế biến, du lịch sinh thái - văn hóa và công nghiệp năng lượng.

- Bảo đảm 100% văn bản quy phạm pháp luật được tổ chức thi hành kịp thời, hiệu quả; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành pháp luật.

3. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

- Xây dựng phương án, đề nghị cắt giảm, đơn giản hóa các TTHC, các điều kiện đầu tư kinh doanh không cần thiết hoặc mâu thuẫn, chồng chéo hoặc quy định chung chung, không cụ thể, không rõ ràng; đề nghị cắt giảm 50% thời gian giải quyết TTHC, 50% chi phí tuân thủ TTHC so với năm 2024¹. Tổ chức triển khai có hiệu quả việc cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu theo Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ và các quy định khác có liên quan.

- 100% TTHC được cập nhật, công bố, công khai đầy đủ, kịp thời. Tái cấu trúc 100% quy trình TTHC theo hướng số hóa, liên thông dữ liệu.

- Hằng năm, cử công chức thực hiện công tác tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng, tập huấn nâng cao chất lượng và trách nhiệm trong giải quyết thủ tục hành chính; xử lý nghiêm các hành vi gây phiền hà, nhũng nhiễu.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

- Tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đảm bảo các tiêu chí theo quy định tại Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ và Nghị định số 370/2025/NĐ-CP ngày

¹ Theo Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và năm 2026

31/12/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 150/2025/NĐ-CP; sắp xếp các đơn vị trường học theo Phương án sắp xếp, tổ chức các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Lai Châu tại Quyết định số 3204/QĐ-UBND ngày 25/12/2025 của UBND tỉnh.

- Thực hiện nhiệm vụ theo phân cấp, phân quyền gắn với tăng cường tự kiểm tra và trách nhiệm giải trình của các cơ quan, đơn vị; tập trung rà soát, đề xuất phân cấp, phân quyền trong các lĩnh vực: Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Y tế, Khoa học và Công nghệ, Tư pháp, Công Thương, Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Tổ chức thực hiện tinh giản biên chế theo lộ trình gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

5. Cải cách chế độ công vụ, công chức

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống vị trí việc làm để đề nghị điều chỉnh số biên chế công chức, viên chức bảo đảm theo quy định chung và phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị, làm cơ sở cho việc tuyển dụng, bổ nhiệm, sử dụng cán bộ, công chức.

- Tăng cường cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, trong đó ưu tiên các lĩnh vực tài chính, đất đai, quy hoạch, công nghệ thông tin.

- Tiếp tục thực hiện chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng làm việc trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Đổi mới cơ chế đánh giá cán bộ, công chức, viên chức trên cơ sở số lượng, chất lượng và tiến độ sản phẩm, công việc cụ thể. Áp dụng hệ thống đánh giá hiệu quả công việc của cán bộ, công chức theo KPI gắn với sản phẩm, tiến độ và chất lượng xử lý công việc; từng bước ứng dụng phần mềm quản lý hiệu suất công việc trong các cơ quan hành chính nhà nước (theo hướng dẫn của Tỉnh).

6. Cải cách tài chính công

- Tổ chức triển khai nghiêm túc, hiệu quả các quy định của Trung ương, của Tỉnh về cơ chế tự chủ tài chính đối với cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; tiếp tục đổi mới cơ chế phân bổ, quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước theo hướng công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả.

- Thực hiện cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước theo hướng hợp lý, ưu tiên nguồn lực cho đầu tư phát triển, các nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách; nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách, khắc phục tình trạng phân bổ dàn trải, manh mún.

- Tăng cường quản lý, sử dụng tài sản công; tổ chức sắp xếp, xử lý tài sản công sau sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính theo quy định; bảo đảm khai thác, sử dụng tài sản công đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả.

- Đẩy mạnh thực hiện cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ, đấu thầu cung cấp dịch vụ công; từng bước đổi mới phương thức cấp phát ngân sách gắn với kết quả, chất lượng sản phẩm, dịch vụ công.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách; nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước; phòng, chống thất thoát, lãng phí.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

- Tập trung đầu tư phát triển hạ tầng số, hệ thống công nghệ thông tin trên địa bàn phường; tham gia xây dựng và cung cấp thông tin vào dữ liệu chung của tỉnh; thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước, phục vụ công tác quản lý, điều hành dựa trên dữ liệu, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

- Triển khai “Trợ lý ảo” cho cán bộ, công chức để hỗ trợ tra cứu văn bản pháp luật, tìm kiếm thông tin, hỗ trợ ra quyết định; đảm bảo đến năm 2030, 100% cán bộ, công chức, viên chức thường xuyên sử dụng trợ lý ảo hoặc công cụ số thông minh để hỗ trợ thực thi công vụ nhằm nâng cao hiệu suất làm việc.

- Phối hợp xây dựng, cập nhật, chuẩn hóa và khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu, kho dữ liệu dùng chung của tỉnh; đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; bảo đảm dữ liệu được quản lý, khai thác theo nguyên tắc “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”, phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và công tác chỉ đạo, điều hành.

- Tham gia, tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng, hội nghị, hội thảo về kỹ năng số, kỹ năng khai thác và sử dụng các hệ thống thông tin, nền tảng số dùng chung cho cán bộ, công chức, viên chức theo chương trình, kế hoạch thống nhất trên phạm vi toàn tỉnh, bảo đảm 100% cán bộ, công chức, viên chức được tham gia phù hợp với vị trí việc làm, chú trọng các khóa đào tạo, bồi dưỡng về quản trị dữ liệu cho đội ngũ cán bộ, công chức chuyên trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số, từng bước nâng tỷ lệ cán bộ, công chức được cấp chứng chỉ quản trị dữ liệu cơ bản, đáp ứng yêu cầu vận hành chính quyền điện tử, chính quyền số.

8. Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh

- Thực hiện các cơ chế, chính sách thu hút đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp; đẩy mạnh công khai, minh bạch thông tin về quy hoạch, kế hoạch, cơ chế, chính sách và thủ tục hành chính; rà soát, đề nghị cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế phù hợp với thực tiễn địa phương.

- Tiếp tục rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực liên quan trực tiếp đến hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh; rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục, nâng cao chất lượng phục vụ, hạn chế tối đa tình trạng chậm trễ, gây phiền hà.

- Thu hút các thành phần kinh tế đầu tư vào các ngành, lĩnh vực ưu tiên như: Hạ tầng giao thông; khu kinh tế, cụm công nghiệp; công nghiệp khai thác chế biến khoáng sản; các khu nông nghiệp, các dự án chế biến nông lâm, thủy sản, nhất là các dự án ứng dụng công nghệ cao, công nghệ sạch, dự án phát triển kinh tế xanh, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp sinh học; điểm du lịch; hạ tầng giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao, thương mại, dịch vụ.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp; tăng cường đối thoại giữa chính quyền và doanh nghiệp, bảo đảm 100% kiến nghị, phản ánh của doanh nghiệp được tiếp nhận, xử lý, trả lời kịp thời theo quy định.

9. Nhiệm vụ trọng tâm: (Có Phụ lục kèm theo)

IV. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được đảm bảo từ nguồn Ngân sách nhà nước; lồng ghép trong các chương trình, dự án, kế hoạch đang thực hiện trên địa bàn phường; các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hoá - Xã hội

Chủ trì tham mưu UBND phường triển khai thực hiện các nhiệm vụ về cải cách hành chính; cải cách tổ chức bộ máy; cải cách chế độ công vụ, công chức; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Chủ trì tham mưu triển khai các nhiệm vụ về phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số; phát triển hạ tầng số, cơ sở dữ liệu và kết nối, chia sẻ dữ liệu; thúc đẩy ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số phục vụ cải cách hành chính.

Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này; hằng năm tham mưu UBND phường đánh giá, xếp loại Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) trình UBND tỉnh thẩm định.

Định kỳ tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch, tham mưu UBND phường báo cáo Đảng ủy phường, UBND tỉnh theo quy định.

2. Văn phòng HĐND-UBND phường

Chủ trì tham mưu triển khai thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thể chế; rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật; nâng cao chất lượng công

tác xây dựng, ban hành và tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn phường.

3. Trung tâm phục vụ hành chính công

Chủ trì tham mưu triển khai các nhiệm vụ về kiểm soát thủ tục hành chính; theo dõi, đôn đốc việc giải quyết thủ tục hành chính; vận hành, khai thác hiệu quả Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh.

4. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

Chủ trì tham mưu triển khai các nhiệm vụ về cải cách tài chính công; quản lý, sử dụng tài sản công và bố trí nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính theo quy định.

Chủ trì tham mưu triển khai các nhiệm vụ về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh.

5. Các cơ quan, đơn vị

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện Kế hoạch này cho phù hợp; lồng ghép các nhiệm vụ vào Kế hoạch công tác và các Kế hoạch, Chương trình có liên quan.

Định kỳ trước ngày 01/12 hằng năm hoặc khi có yêu cầu, gửi báo cáo kết quả thực hiện về UBND phường (qua phòng Văn hoá - Xã hội) để tổng hợp, Báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ tỉnh Lai Châu;
- Thường trực Đảng ủy phường;
- Thường trực HĐND phường;
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND phường;
- Trang Thông tin điện tử phường;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Nghiệp